

HÓA ĐƠN ĐI CHỢ

Bữa ăn: Sáng - Trưa - Xế (Sáng - Trưa - Phụ - Xế)
Độ tuổi: Mẫu giáo (3 - 6 tuổi)
Số trẻ: 130

Số tiền mỗi trẻ: 37,000

Thực đơn:
Sáng: Cháo tôm tươi, đậu xanh, khoai mỡ, rau ngót, hành lá, ngò rí
- Uống sữa Netsure
Trưa: Cơm trắng
- Cá dứa kho tiêu, hành baro
- Canh củ sắn, bắp mỳ nấu thịt heo, ngò rí, hành lá
- Bông cải xanh hấp
Xế: Dưa lấu
Xế chiều: Mì trứng sốt thịt bò, cà chua, cải thảo, su su, hành tây, bột năng, giá, hẹ lá, hành lá

Stt	Mã hàng	Tên thực phẩm	Khối lượng thực (g)	Đơn giá (đồng/100g)	Thành tiền (đồng)
	* CHỢ				
1	0695	Dầu thực vật Tường An	1,600	3,140	50,240
2	0494	Đường cát	900	3,880	34,920
3	N0966	Muối lot	300	740	2,220
4	0522	Nước mắm cá (loại đặc biệt)	800	4,400	35,200
5	0523	Nước mắm loại I	1,000	6,160	61,600
6	0004	Gạo tẻ máy	9,200	2,560	235,520
7	0120	Hành lá (hành hoa)	450	6,300	28,350
8	0164	Rau mùi (ngò rí)	250	8,820	22,050
9	0185	Tỏi ta	200	7,350	14,700
10	0119	Hành tím (hành củ tươi)	200	5,780	11,560
11	0002	Gạo nếp (loại thường)	1,300	3,050	39,650
12	0059	Đậu xanh	100	7,140	7,140
13	0751	Khoai mỡ	800	4,620	36,960
14	0168	Rau ngót	400	5,780	23,120
15	0424	Tôm sú	1,400	30,980	433,720
16	0512	Hạt tiêu	80	31,900	25,520
17	0186	Tỏi tây (cà lá)	400	8,610	34,440
18	0377	Cá dứa	5,400	26,250	1,417,500
19	0007	Ngô bắp tươi	1,000	4,200	42,000
20	0027	Củ sắn (khoai mì)	1,800	2,520	45,360
21	N0770	Thịt nạc dăm	1,100	18,590	204,490
22	0667	Dưa lấu	4,200	6,200	260,400
23	0182	Bông cải xanh (súp lơ)	1,100	8,720	95,920
24	N0777	Mì sợi	2,800	7,760	217,280

25	0649	Bột năng	700	4,675	32,725
26	0087	Cà chua	2,100	6,300	132,300
27	0191	Cải thảo	600	5,460	32,760
28	0118	Giá đậu xanh	400	2,730	10,920
29	0121	Hành tây	400	3,570	14,280
30	0124	Hẹ lá	150	5,570	8,355
31	0180	Su su	500	3,050	15,250
32	0286	Thịt bò loại II	1,400	36,750	514,500
33	0457	Sữa bột toàn phần	3,263.66	20,500	669,050
Tổng cộng					4,810,000

Tổng tiền thực phẩm	4,810,000
Tổng chi phí khác	0
Tiền được chi trong ngày	4,810,000
Số dư đầu ngày	0
Số dư cuối ngày	0
Suất ăn lũy kế từ đầu tháng	0
Tiêu chuẩn lũy kế từ đầu tháng	29,822,000
Tiền chi lũy kế từ đầu tháng	29,821,998

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

CẤP DƯỠNG

KẾ TOÁN

Nguyễn Thị Huỳnh Lê

Nguyễn Thị Mỹ

Ngô Thị Ngọc Lan